

TRUNG TÂM LƯU TRỮ QUỐC GIA III

10 NĂM XÂY DỰNG VÀ TRƯỞNG THÀNH

■ NGUYỄN THỊ MẬN (*)

Ngày 10-6-1995, Theo Quyết định 118/TCCP-TC của Bộ trưởng - Trưởng Ban Tổ chức-Cán bộ Chính phủ (nay là Bộ Nội vụ), Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III (TTLTQG III) được thành lập với chức năng thu thập, bảo quản an toàn và tổ chức sử dụng có hiệu quả tài liệu có ý nghĩa toàn quốc từ Cách mạng tháng Tám 1945 tới nay. Việc ra đời TTLTQG III đánh dấu sự lớn mạnh của ngành Lưu trữ cả về tổ chức, trình độ cán bộ và cơ sở vật chất. Tới nay TTLTQG III tuy mới tròn 10 năm tuổi nhưng có thể nói rằng Trung tâm đã có nhiều cố gắng, đạt được nhiều thành tích trong bước đường xây dựng và đã trưởng thành.

I. Về công tác tổ chức - cán bộ:

Thời kỳ đầu cơ cấu tổ chức của Trung tâm chỉ có Ban Giám đốc và 6 phòng, ban với 32 người. Theo nhiệm vụ của từng thời kỳ cũng như tùy theo khả năng đáp ứng yêu cầu chuyên môn của cán bộ nên số lượng phòng ban cũng như chức năng nhiệm vụ của nó cũng được thay đổi theo. Hiện nay, Trung tâm có Ban Giám đốc và 7 phòng, ban.

(*) Giám đốc Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III

Khi mới thành lập, đội ngũ cán bộ của Trung tâm không nhiều và chủ yếu được chuyển về từ Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I. Số lượng cán bộ đã tăng lên đáng kể từ 32 nay lên tới 46 người và trong năm nay sẽ được tuyển thêm 24 cán bộ, đưa tổng số biên chế của Trung tâm lên 70 người. Trung tâm luôn quan

tâm đến việc xây dựng đội ngũ cán bộ công chức. Lúc thành lập, số lượng cán bộ công chức có trình độ đại học chỉ có hơn 50% nhưng nay con số này đã tăng lên hơn 73%. Hiện nay Trung tâm đã có 2 thạc sĩ, 2 cán bộ đang theo học cao học, 01 cán bộ đã tốt nghiệp cao cấp chính trị. Khi thành lập

Trung tâm chỉ có 5 cán bộ là lưu trữ viên chính hoặc tương đương nhưng nay đã tăng lên 14 người. Toàn thể cán bộ Trung tâm đã được phổ cập tin học và nhiều người đã qua các lớp tin học nâng cao, tin học chuyên ngành. Hiện nay, phần lớn lưu trữ viên hoặc tương đương trở lên đã được đào tạo qua lớp quản lý hành chính nhà nước chương trình chuyên viên.

Nhìn chung, cán bộ của Trung tâm thời gian qua đã phấn đấu để nâng cao trình độ về nhiều mặt của mình, Lãnh đạo Trung tâm đã quan tâm đến việc bồi dưỡng, đào tạo cán bộ



Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Trọng Điểu trao Huân chương Lao động hạng III cho Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III

Ảnh: PV

nên có thể nói, hiện nay cán bộ của Trung tâm bước đầu có thể đáp ứng được yêu cầu chuyên môn đặt ra. Việc tăng đáng kể về số lượng, đặc biệt là chất lượng ở một số cán bộ là những điều kiện thuận lợi để Trung tâm thực hiện tốt hơn, nhiều hơn công việc chuyên môn của mình. Tuy nhiên, để thật sự đáp ứng tốt những yêu cầu chuyên môn trong thời kỳ mới, cán bộ của Trung tâm còn cần phải thường xuyên trau dồi, nâng cao thêm kiến thức mới, đặc biệt là kiến thức về công nghệ thông tin, ngoại ngữ...

II. Về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn

Trung tâm đã đạt được một số kết quả sau:

1. Công tác thu thập tài liệu:

Ngay sau khi thành lập, theo chức năng nhiệm vụ được giao, Trung tâm đã tiếp nhận gần 4000 mét giá tài liệu từ Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I. Sau khi ổn định kho tàng, Trung tâm bắt đầu triển khai việc thu thập tài liệu ở các cơ quan Trung ương. Để kịp thời thu thập, bổ sung những tài liệu có giá trị, Trung tâm đã có nhiều cố gắng để cùng lưu trữ các bộ ngành lập kế hoạch thu thập, nộp lưu; trực tiếp hướng dẫn các cơ quan chuẩn bị hồ sơ, tài liệu nộp lưu.

Đặc biệt, để tổng kết công tác thu thập tài liệu và tìm giải pháp cho việc thu thập có hiệu quả hơn trong thời gian tới, Trung tâm đã tổ chức hội nghị thu thập tài liệu lưu trữ với các nguồn nộp lưu tài liệu. Sau hội nghị thu thập đó, cùng với sự giúp đỡ của cán bộ Trung tâm, việc chuẩn bị thành phần, nội dung tài liệu đến hạn nộp lưu có nhiều chuyển biến rõ rệt. Hơn nữa khi nhà Kho mới A1 đưa vào sử dụng, Trung tâm có điều kiện hơn để tiếp nhận tài liệu từ các bộ, ngành. Trong 3 năm qua, mỗi năm đã thu được trung bình khoảng 1.000 mét tài liệu. Kết quả là trong 10 năm, Trung tâm đã thu thập được gần 5.000 mét giá tài liệu hành chính và khoa học kỹ thuật, hơn 2.000 giờ băng và hàng ngàn tấm ảnh có giá trị.

Bên cạnh việc thu thập tài liệu từ các cơ quan nhà nước, Trung tâm đã quan tâm nhiều đến việc thu thập tài liệu cá nhân, gia đình, dòng họ. Tính đến nay, Trung tâm đã thu thập và bảo quản 55 phòng tài liệu cá nhân thuộc nhiều lĩnh vực như văn học, lịch sử, sân khấu, âm nhạc, nhiếp ảnh, khoa học kỹ thuật. Trong

đó, hàng chục cá nhân đã được giải thưởng Hồ Chí Minh. Để có thể làm tốt việc thu thập tài liệu cá nhân, Trung tâm thường xuyên cử cán bộ có kinh nghiệm đến gặp gỡ, trao đổi, vận động các cá nhân, gia đình. Trong 10 năm qua, Trung tâm đã thu mới thêm tài liệu của 16 cá nhân và bổ sung tài liệu của hơn 21 cá nhân khác với tổng số lên hơn 1.500 bản thảo các tác phẩm văn học, nghệ thuật và khoa học kỹ thuật có giá trị.

2. Về công tác chỉnh lý tài liệu:

Khi mới thành lập, tài liệu của Trung tâm chỉ có khoảng 300 mét là đã chỉnh lý khá hoàn chỉnh, khoảng 3.000 mét tài liệu còn lại chỉ mới được chỉnh lý sơ bộ. Tình hình sắp xếp, chỉnh lý tài liệu như vậy nên thực sự đã gây nhiều khó khăn cho độc giả, do đó chưa thể đáp ứng tốt nhu cầu sử dụng tài liệu của xã hội.

Để góp phần giải quyết vấn đề trên và kéo dài tuổi thọ tài liệu, Trung tâm đã cùng với Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I và II tham gia xây dựng Đề án “Chống nguy cơ hủy hoại tài liệu...” và đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đặc biệt, từ khi thực hiện Đề án trên, cán bộ của Trung tâm đã tiến hành chỉnh lý khoa học được một khối lượng tài liệu khá lớn. Qua kết quả thực hiện Đề án nâng cấp giai đoạn I, Trung tâm đã chỉnh lý được gần 1.300 mét giá tài liệu hành chính và tài liệu khoa học kỹ thuật, từ đó lựa chọn được gần 1000 mét đưa vào bảo quản vĩnh viễn và chỉnh lý được 1.500 giờ băng ghi âm, hơn 6000 tấm ảnh.

3. Về công tác bảo quản tài liệu:

Trong 10 năm qua, Trung tâm đã bảo quản tuyệt đối an toàn tài liệu.

Trong quá trình thực hiện Đề án, Trung tâm đã triển khai tu bổ theo quy trình được gần 145.000 tờ tài liệu của các phòng đạt chất lượng cao.

Công tác bảo hiểm tài liệu là một lĩnh vực mới mẻ của Lưu trữ Việt Nam. Thời gian qua, dưới sự chỉ đạo sát sao của Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước, cán bộ Trung tâm đã tích cực tham gia xây dựng “Đề án bảo hiểm tài liệu lưu trữ quốc gia”. Để thực hiện Đề án trên, Trung tâm đã tiến hành khảo sát, lựa chọn được 48 phòng tài liệu hành chính, 6 công trình xây dựng trọng điểm quốc gia với tổng số khoảng

gần 20 triệu trang tài liệu, 48.000 ảnh và 2.500 giờ băng cần được bảo hiểm.

4. Về công cụ tra cứu tài liệu:

Thực hiện Đề án được duyệt, bước đầu Trung tâm đã xây dựng được cơ sở dữ liệu của 16 Phòng và đã đưa ra phục vụ độc giả tại phòng đọc, trong đó có những phòng quan trọng như: Phòng Quốc hội, Phòng Thủ tướng, Bộ Nội vụ, Công trình Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đối với khối tài liệu ghi âm, dữ liệu trên máy tính của 1.500 giờ băng cũng đã đưa vào phục vụ độc giả đạt kết quả tốt.

Thực hiện chủ trương của Cục Văn thư lưu trữ Nhà nước, vừa qua Trung tâm đã tích cực tham gia xây dựng và hiện nay đang thực hiện Dự án “Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý và khai thác sử dụng tài liệu Phòng Lưu trữ Quốc gia Việt Nam”. Theo tiến độ hiện nay, Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III hoàn toàn có thể hoàn thành kế hoạch của Dự án trước một năm.

5. Về tổ chức sử dụng tài liệu:

Sau 10 năm, Trung tâm đã phục vụ gần 8.100 lượt độc giả trong và ngoài nước; trả lời và giải quyết nhu cầu phục vụ tài liệu lưu trữ qua đường công văn cho gần 1.500 độc giả mà chủ yếu là cán bộ đi B; hơn 29.000 hồ sơ, gần 1.000 tấm ảnh, hơn 200 giờ băng ghi âm và hàng chục cuộn phim điện ảnh đã được đưa ra phục vụ độc giả; cấp gần 52.000 trang tài liệu sao chụp, trong đó đã cấp hàng trăm chứng thực lưu trữ cho các cơ quan, cá nhân. Đặc biệt, Trung tâm đã làm tốt việc trao trả hồ sơ kỷ vật cho hàng ngàn cán bộ đi B hoặc thân nhân của họ; xây dựng Đề án trao trả hồ sơ, kỷ vật cho cán bộ đi B. Những việc làm đó góp phần quan trọng để giải quyết chế độ, chính sách cho cán bộ đi B theo chủ trương của Đảng và Nhà nước.

Thực hiện yêu cầu của Pháp lệnh Lưu trữ quốc gia và để tạo điều kiện tốt cho công tác sử dụng tài liệu, trong một thời gian ngắn cán bộ của Trung tâm đã xây dựng được *Danh mục tài liệu hạn chế sử dụng* của 50 phòng tài liệu quan trọng, có tần số sử dụng cao.

Công bố, giới thiệu tài liệu lưu trữ là lĩnh vực Trung tâm rất quan tâm. Trung tâm đã sưu

tầm, biên soạn và xuất bản được 2 cuốn sách: “Sách Chỉ dẫn phòng lưu trữ đang bảo quản tại Trung tâm Lưu trữ quốc gia III” và sách: “Tình cảm bạn bè quốc tế với nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1946-1954” qua tài liệu lưu trữ; tham gia biên soạn với các cơ quan khác và đã xuất bản một số sách công bố, giới thiệu tài liệu lưu trữ. Bên cạnh đó, cán bộ của Trung tâm đã viết và đăng được 58 bài công bố, giới thiệu tài liệu trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Trong 10 năm qua, Trung tâm đã tham gia tổ chức 11 cuộc triển lãm tài liệu lưu trữ nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn; thông báo thành phần, nội dung tài liệu cho 64 tỉnh thành trong cả nước; tham gia xây dựng 2 bộ phim để tuyên truyền cho tài liệu lưu trữ trong đó có bộ phim “Giữ trọng niềm tin” về đề tài Thương binh Liệt sĩ và cán bộ đi B đã gây xúc động cho khán giả trong cả nước. Thời gian qua, nhu cầu tham quan, khảo sát, học tập của nhiều cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với kho lưu trữ và tài liệu lưu trữ tăng lên nhanh chóng. Trung tâm đã phục vụ 194 đoàn tham quan trong và ngoài nước với hơn 5.000 người; góp phần quan trọng giúp các bộ, ban, ngành, các địa phương, cá nhân sưu tầm, lựa chọn được nhiều tài liệu lưu trữ phục vụ cho công việc của mình.

6. Về hoạt động nghiên cứu khoa học và sáng kiến cải tiến:

Cán bộ của Trung tâm không chỉ hăng say làm việc và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ chính trị được giao mà còn tích cực tham gia nghiên cứu khoa học và sáng kiến cải tiến. Cán bộ của Trung tâm đã chủ trì hoặc tham gia 7 đề tài nghiên cứu khoa học trong đó có nhiều đề tài đã được nghiệm thu và đạt chất lượng tốt; hơn 10 sáng kiến, cải tiến của Trung tâm đã được Cục Văn thư lưu trữ Nhà nước công nhận và áp dụng có hiệu quả.

III. Về Xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật:

Với quyết tâm cao và được các cấp quan tâm giúp đỡ, giải quyết kịp thời nên chỉ sau một thời gian ngắn, trụ sở làm việc của Trung tâm đã được cải tạo cơ bản, nhà kho A1 cũng đã được khánh thành với diện tích sử

(Xem tiếp trang 12)

vào vị trí công việc mới xem họ có hoàn thành hay không. Trên cơ sở hoàn thành nhiệm vụ, công việc sau khi học thì họ sẽ được bổ nhiệm và xếp ngạch. Nếu Nhà nước thực hiện cơ chế này một cách thường xuyên, công khai, chặt chẽ thì nó sẽ tác động đến CBCC đi học, họ sẽ dành thời gian công sức để học nghiêm túc, học có chất lượng, hiệu quả hơn và do đó họ sẽ nảy sinh nhu cầu đòi hỏi về chất lượng nội dung chương trình, giáo trình, giáo viên. Biến người học từ thế thụ động sang thế chủ động, nói cách khác là biến người học thành những "khách hàng" thì sẽ tạo lực tác động ngược - một lực tác động mạnh mẽ và hiệu quả nhất đối với việc đổi mới nội dung chương trình, giáo trình và giáo viên trong hệ thống đào tạo CBCC nhà nước.

Hiện nay Nhà nước ta đang thực hiện quy trình bổ nhiệm lại đối với các vị trí lãnh đạo sau một thời gian nhất định. Đó là một việc rất có ý nghĩa đối với yêu cầu nâng cao năng lực, phẩm chất CBCC lãnh đạo các cấp; nhưng chủ trương này cũng cần mở rộng đến cả các vị trí chuyên môn, nghiệp vụ khác bởi ở các vị trí này cũng rất cần đòi hỏi phải có năng lực và

nâng cao năng lực. Thực hiện điều này sẽ làm thay đổi sức ý, tâm lý yên vị của số đông CBCC để cho họ cảm nhận về sự "cạnh tranh" trong công việc và để họ thấy rằng nếu không cố gắng học tập và tự học để nâng cao năng lực cho mình thì vị trí lĩnh vực của họ sẽ bấp bênh, thậm chí sẽ rời khỏi nền công vụ.

Thứ ba, đồng thời với việc thực hiện các cơ chế trên, Nhà nước cũng cần nghiên cứu thực hiện chế độ lương một cách khoa học, thiết thực, bởi lương là một động lực quan trọng của CBCC để làm việc và nâng cao năng lực cho mình. Hiện nay các CBCC cấp xã, nhất là ở các xã đồng bằng, vùng sâu, vùng xa, lương đã thấp, kinh phí cho việc học và tự học lại gấp rất nhiều khó khăn thì yêu cầu nâng cao năng lực cho họ quả là một bài toán khó. Vì vậy ngoài việc tiếp tục nghiên cứu đổi mới chương trình, nội dung, cách thức đào tạo, bồi dưỡng CBCC cấp xã sao cho hiệu quả, thiết thực, sao cho cán bộ cấp này có năng lực phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ thì vấn đề chế độ hỗ trợ, động viên cho người đi học và cả các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ở các tỉnh nghèo là một vấn đề rất cần được quan tâm.■

Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III

(Tiếp theo trang 8)

dung lên tới 15.000 mét giá tài liệu; Nhà kho 2 tầng cũ với sức chứa gần 7000 mét đã được cải tạo làm kho trung chuyển. Như vậy tổng diện tích kho bảo quản tài liệu của Trung tâm đã lên tới 22.000 mét giá. Đây là điều kiện thuận lợi để làm tốt hơn công tác thu thập tài liệu lưu trữ trong thời gian tới. Bên cạnh đó, lần đầu tiên Trung tâm đã có một xưởng tu bổ - phục chế tài liệu với dây chuyền chụp microfilm và dây chuyền tu bổ tài liệu.

- Ngoài những hoạt động về nghiệp vụ trên đây, cán bộ Trung tâm đã tích cực tham gia các phong trào đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ các quỹ "vì người nghèo", ủng hộ nạn nhân bị chất độc da cam và các phong trào ủng hộ khác. Tổng các loại quỹ ủng hộ trong 10 năm qua lên tới 48.000.000đ. Bên cạnh đó cán bộ Trung tâm

đã tham gia mua các loại công trái xây dựng Tổ quốc với tổng số tiền hơn 60.000.000đ. Phong trào văn nghệ, thể thao luôn được quan tâm. Đội văn nghệ của Trung tâm là lực lượng nòng cốt, đã tích cực tham gia các hội diễn văn nghệ do Đảng ủy khối I cơ quan Trung ương, Công đoàn Viên chức Việt Nam và các cơ quan khác tổ chức, đạt được 1 huy chương Vàng, 2 huy chương bạc và nhiều giải thưởng khác; các hoạt động thể thao đã tạo nên không khí vui, khỏe và cũng đã đạt được nhiều giải thưởng cao trong các kỳ hội thao các cấp.

Nhờ những thành tích trên đây, trong 10 năm qua, nhiều năm liền Trung tâm và nhiều cá nhân đã được cấp Cục và Bộ Nội vụ, Công đoàn viên chức Việt Nam khen thưởng. Năm nay nhân dịp kỷ niệm 10 năm ngày thành lập, với những kết quả đã đạt được, Trung tâm vinh dự được đón nhận phần thưởng cao quý Huân chương Lao động Hạng III của Nhà nước trao tặng.■